TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HS-PT
Ngày 21-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Năm.

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Bé.

Bà Lê Thị Mỹ Giang.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đại Nghĩa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Bình – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 21/2022/TLPT-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 112/2022/HS-ST ngày 26/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Phạm Văn L, sinh năm 2000 tại tỉnh Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Thôn H, xã T, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không xác định và bà Phạm Thị Ch; vợ, con: Chưa có; bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn C (Tên gọi khác: T), sinh năm 1980 tại tỉnh Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Tổ 6, phường Q, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Mua bán phế liệu; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn B (CH) và bà Đồng Thị G (CH); vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1979, có 03 con: Lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2007; bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn L: Ông Hà Thanh Đ – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Ngãi;

Địa chỉ: 264 P, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn L được bà Phạm Thị Kim L1 (Dì ruột của L) thuê trông coi tàu neo đậu tại Cảng TH, công việc hàng ngày của L là kiểm tra dây neo tàu, kiểm tra báo sự cố khi có nước tràn vào tàu, mở đóng điện vào ban đêm, L biết rõ đặc điểm các tàu cá của ngư dân đang neo đậu tại Cảng. Ngoài ra, trong thời gian giữ tàu cá bên trong Cảng, L được chủ tàu cho các loại phế liệu không còn sử dụng và L bán lại cho Nguyễn C. Từ sau Tết Nguyên Đán năm 2022, L thấy các chủ tàu cá ít đến kiểm tra nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trên tàu để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 17 giờ ngày 20/02/2022, L xuống tàu cá của ông Nguyễn H (cư trú tại: Thôn T, xã N, thành phố Quảng Ngãi) kéo cửa hông và vào bên trong buồng lái lấy trộm 01 đầu đề marơ dự phòng, L bưng đầu đề marơ dự phòng lên cầu cảng, cất giấu dưới cái thúng của ngư dân không còn sử dụng có sẵn từ trước trên đường đi ra cầu cảng, tiếp tục L lên tàu cá của ông Võ Văn Bẽo E (cư trú tại: Thôn T, xã N, thành phố Quảng Ngãi) kéo cửa hông lấy trộm 01 đầu đề marơ dự phòng, bưng cất giấu dưới cái thúng cùng vị trí cất giấu marơ dự phòng của ông Nguyễn H. Sau đó L điện thoại cho Nguyễn C, L nói "có cái đầu đề để dưới cái thúng". Đến sáng ngày 21/02/2022 C đến lấy 02 cái đầu đề marơ bán cho bà Nguyễn Thị C1 (Cư trú tại: Thôn H, xã T, thành phố Quảng Ngãi) 01 đầu đề marơ với số tiền 810.000 đồng, sau đó bà C1 bán lại cho một người đàn ông tên Nh (Cư trú tại: Xã N, huyện Tư Nghĩa) số tiền 864.000 đồng; chở đến tiệm điện cơ của ông Lưu V (Cư trú tại: Thôn Đ, xã B, huyện Bình Sơn) 01 đầu đề marơ để sửa chữa. Đến chiều ngày 21/02/2022 C quay lại Cảng đưa cho L số tiền 700.000đồng.

Lần 2: Vào khoảng 17 giờ ngày 21/02/2022, với cách thức như lần thứ nhất, L kéo cửa tàu cá của ông Huỳnh Tấn Đ1 (Cư trú tại: Thôn T, xã N) lấy trộm 01 đầu đề marơ, 01 bình phát điện điamô dự phòng; lấy trộm trên tàu cá của ông Trần B (Cư trú tại: Thôn T, xã N) 01 đầu đề marơ dự phòng. Sau đó, L mang ra cất giấu tại cái thúng úp trên đường đi ra cầu cảng. Sau đó L điện thoại cho C, L nói "chỗ cũ". Sáng ngày 22/02/2022 C đến lấy 02 đầu đề marơ, 01 bình phát điện điamô, chở 02 đầu đề marơ đến gửi tại tiệm điện cơ trong Cảng TH của ông Nguyễn Văn T2 (Cư trú tại: Thôn C, xã Tịnh Khê) để sửa chữa; chở 01 bình phát điện điamô đến gửi tại tiệm điện cơ của ông Lưu V để sửa chữa. Chiều ngày 22/02/2022 C gặp L bên trong Cảng và đưa cho L số tiền 1.000.000 đồng.

Lần 3: Chiều ngày 22/02/2022, L kéo cửa buồng lái tàu của ông Lê Tuấn D (Cư trú tại: Thôn T, xã N) lấy trộm 01 đầu đề marơ; đến tàu của ông Phạm Thanh Q (Cư trú tại: Thôn P, xã N) lấy trộm 01 đầu đề marơ; tàu của ông Ngô Tấn Th1 (Cư trú tại: Thôn T, xã N) lấy trộm 01 đầu đề marơ dự phòng, sau đó L mang ra cất giấu tại cái thúng úp trên đường ra cầu cảng. Sau đó điện thoại cho C, L nói "chỗ cũ". Đến sáng ngày 23/02/2022 C đến lấy 03 đầu đề marơ, chở đến tiệm điện cơ trước cổng Cảng TH của ông Trần Văn Đ (Cư trú tại: Thôn C, xã T) 01 đầu đề marơ gửi để sửa chữa; chở đến tiệm điện cơ của ông Lưu V 02 đầu đề marơ gửi để sửa chữa. Đến chiều ngày 23/02/2022 C quay lại Cảng đưa cho L số tiền 800.000 đồng.

Lần 4: Chiều ngày 23/02/2022, L xuống tàu cá của ông Lê X (Cư trú tại: Thôn P, xã n) kéo cửa buồng lái lấy trộm 01 đầu đề marơ, 01 bình phát điện điamô dự phòng. Sau đó điện thoại cho C, L nói "chỗ cũ". Đến sáng ngày 24/02/2022 C đến lấy 01 đầu đề marơ, 01 bình phát điện điamô chở đến tiệm điện cơ của ông Lưu V gửi để sửa chữa. Đến chiều ngày 24/02/2022 C quay lại Cảng, gặp L bên trong Cảng và có nói với L "Đừng lấy đồ của họ nữa" và đưa cho L số tiền 700.000 đồng.

Lần 5: Chiều ngày 24/02/2022, L xuống tàu cá của ông Lê Văn C1 (Cư trú tại: Thôn T, xã N) kéo cửa buồng lái lấy trộm 01 đầu đề marơ dự phòng. Sau đó điện thoại cho C, L nói "chỗ cũ". Đến sáng ngày 26/02/2022 C đến lấy 01 đầu đề marơ chở đến tiệm cơ của ông Lưu V gửi để sửa chữa. Lần này, C chưa trả tiền cho L.

Tại Kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐGTS ngày 14/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Quảng Ngãi, kết luận:

1. 01 (một) đầu đề ma rơ tàu biển; loại Hi Nô, màu xám tro (ký hiệu số 01) trị giá 3.000.000 đồng.

2. 01 (một) đầu đề ma rơ tàu biển; loại Daewoo (ký hiệu số 02) trị giá: 2.500.000 đồng.

3. 01 (một) đầu đề ma rơ tàu biển; loại Hi Nô, màu xám tro (ký hiệu số 03), trị giá 3.000.000 đồng.

4. 01 (một) đầu đề ma rơ tàu biển; loại Daewoo, màu sơn đen (ký hiệu số 04), trị giá 2.500.000 đồng.

5. 01 (một) đầu đề ma rơ tàu biển; loại Dosan, màu xám tro (ký hiệu số 05), trị giá 2.800.000 đồng.

6. 01 (một) đầu đề ma rơ tàu biển; loại Dosan, màu sơn đỏ (ký hiệu số 06), trị giá 2.800.000 đồng.

7. 01 (một) đầu đề ma rơ tàu biển; loại Cummin, màu sơn xám tro (ký hiệu số 07), trị giá 3.000.000 đồng.

8. 01 (một) đầu đề ma rơ tàu biển; loại Cummin, màu sơn xanh (ký hiệu số 08), trị giá 3.000.000 đồng.

9. 01 (một) bình phát điện điamô tàu biển; loại Daewoo, 150A, 24V, còn nguyên vẹn (ký hiệu số 01), trị giá 3.000.000 đồng.

10. 01 (một) bình phát điện điamô tàu biển; loại Daewoo, 150A, 24V, đã bị tháo rời (ký hiệu số 02), trị giá 3.000.000 đồng.

Tổng cộng: 28.600.000 đồng (Hai mươi tám triệu sáu trăm ngàn đồng).

Tại Kết luận định giá tài sản số 31/KL-HĐĐGTS ngày 19/5/2022 của Hội Đồng định giá tài sản thành phố Quảng Ngãi, kết luận:

11. 01 (một) đầu đề ma rơ tàu biển; loại Cummin, đã qua sử dụng, mua cũ từ thời điểm năm 2020 (của ông Võ Văn Bẽo E, định giá qua tài liệu) trị giá 3.300.000 đồng (Ba triệu ba trăm ngàn đồng).

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 31.900.000 đồng (Ba mươi mốt triệu, chín trăm ngàn đồng).

Bản án hình sự sơ thẩm số: 112/2022/HS-ST ngày 26/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn L phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn L 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn C phạm tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*".

Áp dụng: khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn C 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 10/10/2022, bị cáo Phạm Văn L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cho hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

Ngày 05/10/2022, bị cáo Nguyễn C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

** Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc giải quyết vụ án:* Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Văn L về tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn C về tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*" quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét kháng cáo của các bị cáo thì thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo và xử phạt bị cáo Phạm Văn L 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo Nguyễn C 09 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

** Quan điểm bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị Phạm Văn L:*

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Văn L về tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật. Tuy nhiên, mức án đối với bị cáo L là quá nghiêm khắc. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; gia đình có hoàn cảnh khó khăn, thuộc hộ cận nghèo; bị cáo không có cha; có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi của các bị cáo:

Từ ngày 20/02/2022 đến ngày 24/02/2022 tại Cảng TH thuộc xã T, thành phố Quảng Ngãi. Lợi dụng sơ hở, ít kiểm tra của các chủ tàu cá, bị cáo Phạm Văn L đã nhiều lần lén lút lấy các đầu đề ma rơ và bình phát điện điamô trên các tàu cá để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo đã thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản trên các tàu cá với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 31.900.000 đồng.

Nguyễn C biết được các đầu đề ma rơ và bình phát điện điamô trên các tàu cá mà bị cáo Phạm Văn L bán là tài sản do L trộm cắp mà có nhưng Nguyễn C vẫn mua nhằm mục đích bán lại.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Phạm Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn C về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, xem xét về nhân thân, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, xử phạt bị cáo Phạm Văn L 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo Nguyễn C 09 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" là tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo.

[3] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là đúng quy định và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý không được chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn C phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng. Bị cáo Phạm Văn L thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày H thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 và điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn L và kháng cáo của bị cáo Nguyễn C. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 112/2022/HS-ST ngày 26/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn L 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng: khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn C 09 (chín) tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn C phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng. Bị cáo Phạm Văn L được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày H thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận**:*
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND Tp Quảng Ngãi;
- Công an Tp Quảng Ngãi;
- THA dân sự Tp Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Năm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Mười **Nguyễn Văn Năm** **Trần Thị Bé**

***Nơi nhận**:*
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND thị xã Đức Phổ;
- Công an thị xã Đức Phổ;
- THA dân sự thị xã Đức Phổ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Bé